

Số: **1148** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **27** tháng **10** năm 2023

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỀ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
252 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU CHUNG CƯ KẾT HỢP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẠO LÔ B-C
PHƯỜNG TAM BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Kính gửi: Chi cục Thuế thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN CHUNG:
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước: (theo danh sách đính kèm 252 hồ sơ) a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: -/- b) Địa chỉ liên lạc: -/-
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước: a) Giao đất:m ² ; b) Thuê đất:.....m ² . - Thuê đất trả tiền hàng năm:m ² ; - Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m ² ; c) Thuê mặt nước:m ² ; d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m ² ; đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:m ² ; e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: - Trong hạn mức:m ² ; - Ngoài hạn mức:m ² ; g) Đề nghị khác:
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT:
2.1. Thông tin về đất: (theo danh sách đính kèm 252 hồ sơ) a) Thửa đất số: 350 ; Tờ bản đồ số: 108 ; b) Địa chỉ tại: phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức. c) Loại đường: các tuyến đường khu dân cư Tam Bình (trộn đường); Vị trí thửa đất: vị trí 1, hẻm nhựa, độ sâu tính từ mép trong lề đường của mặt tiền đường có khoảng cách trong 100 m; d) Diện tích: 10.856,8 m ² ; sử dụng chung: 10.856,8 m ² ; sử dụng riêng: -/- m ² đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư) e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài. g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT75044 ngày 31 tháng 7 năm 2018 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác: (theo danh sách đính kèm 252 hồ sơ)

a) Loại nhà ở, công trình: căn hộ ;

Cấp công trình: cấp I;

b) Diện tích xây dựng: -/- m²;

c) Diện tích sàn xây dựng: -/- m²;

d) Diện tích sở hữu chung: -/- m²; Diện tích sở hữu riêng: -/- m²;

đ) Kết cấu: tường gạch, khung BTCT, sàn BTCT, mái BTCT ;

e) Số tầng: 01 hầm + 25 tầng + tầng kỹ thuật thang máy ;

g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2020

h) Thời hạn sử dụng đến: -/-

(Trường hợp có nhiều nhà ở, nhiều công trình xây dựng thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn).

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Đơn đăng ký mẫu 04a/ĐK;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT75044 ngày 31 tháng 7 năm 2018 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Công văn số 944/STNMT-QLĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Thông báo số 559/TB-VP ngày 22 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Hợp đồng mua bán căn hộ, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua, kèm hoá đơn GTGT;

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện được nhận chuyển nhượng. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;

- GD Sở TN&MT (để báo cáo);

- VP Sở TN&MT (để đăng tin);

- Công ty TNHH Sản xuất

Thương mại Lan Phương ;

- Ông (bà) theo danh sách;

- Lưu: VT, ĐK(HS), AnKhg

HS 979 (252hs)

GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Bích Tuyên

DANH SÁCH CÁC CÁN BỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GCN TẠI DỰ ÁN KHU CHUNG CƯ CAO TẦNG KẾT HỢP THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TẠI LÔ BC (SAIGON AVENUE), DO CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI LAN PHƯƠNG TẠI PHƯỜNG TAM BÌNH THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Đính kèm theo Phiếu chuyển số M/48 /PC-VPĐK-ĐK ngày 7 tháng 10 năm 2023 của Văn phòng ĐKĐĐ Thành phố).

STT	BN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ theo QĐ định cấp số nhà	Tầng	Block	DT thông thủy (m2)	DT sàn tìm tường (m2)
1	0979	Ông ĐẶNG CHÍ TÂM Năm sinh: 1978; CCCD số: 052 078 000 486 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C.20.6-P1 tầng 6, Chung cư Saigon Avenue - KDC Tam Bình, tổ 7, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	5.02	6	C	72.3	77.1
2	0980	Ông NGUYỄN TRỌNG NGHĨA Năm sinh: 1988; CCCD số: 075 088 000 939 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.15 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ KIM OANH Năm sinh: 1989; CCCD số: 072 189 003 330 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.15 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	17.15	18	C	59.8	62.3
3	0986	Ông NGUYỄN TUẤN ANH Năm sinh: 1988; CCCD số: 080 088 005 303 Địa chỉ thường trú: 69B Y Wang, Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Bà ĐÀO THỊ HÀ CANG Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 189 015 719 Địa chỉ thường trú: 45 Đào Duy Anh, phường 09, Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.	4.11	5	B	59.8	62.3
4	0987	Ông TRƯƠNG NGỌC GIÀU Năm sinh: 1987; CCCD số: 052 087 017 588 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.18 khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 080 192 012 579 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.18 khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh.	11.18	12	B	45.0	47.0
5	0988	Ông HOÀNG TRUNG THÔNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 040 092 035 482 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.18 khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	20.18	21	B	45.0	47
6	0989	Ông BUI DUY TRƯỜNG Năm sinh: 1977; CCCD số: 030 077 002 646 Địa chỉ thường trú: Nông Trường Quý Cao, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Bà ĐẬU THỊ HẠNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 042 178 014 120 Địa chỉ thường trú: 25/51/21 Đường số 6, tổ dân phố 16, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	16.04	17	C	59.8	62.3

7	0990	Bà TRẦN VŨ KIỀU LY Năm sinh: 1967; CCCD số: 025 167 000 153 Địa chỉ thường trú: 261/37/21D Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.	24.14	25	B	45.6	47.6
8	0991	Ông NGUYỄN MINH THIÊN Năm sinh: 1996; CCCD số: 066 096 003 046 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.20 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN PHẠM HOÀI HƯƠNG Năm sinh: 1996; CCCD số: 060 196 001 458 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.20 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	12.20	13	C	59.8	62.3
9	0992	Ông LÊ QUANG LINH Năm sinh: 1985; CCCD số: 034 085 003 427 Địa chỉ thường trú: 164/27 đường Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ QUỲNH ANH Năm sinh: 1990; CCCD số: 075 190 000 459 Địa chỉ thường trú: 164/27 đường Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	21.16	22	B	59.8	62.3
10	0993	Ông THÁI THÀNH TRUNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 082 085 000 586 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.06 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ HỒNG NHUNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 082 186 001 043 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.06 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.06	12	B	59.8	62.3
11	0994	Ông VŨ VĂN THUẬN Năm sinh: 1977; CMND số: 301 600 682 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.03 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ CÚC Năm sinh: 1985; CCCD số: 038 185 005 829 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.03 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.03	24	B	59.8	62.3
12	0995	Ông NGUYỄN VĂN LAI Năm sinh: 1981; CCCD số: 054 081 010 451 Địa chỉ thường trú: 9C/8 đường số 28, tổ dân phố 5, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ PHI GIAO Năm sinh: 1983; CCCD số: 079 183 033 598 Địa chỉ thường trú: 9C/8 đường số 28, tổ dân phố 5, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.12	12	B	72.3	77.1
13	0996	Ông HUỖNH NGỌC THỊNH Năm sinh: 1986; CCCD số: 051 086 000 407 Địa chỉ thường trú: Căn hộ D12.11-P1, Chung cư Saigon Avenue, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ MỸ DUYÊN Năm sinh: 1994; CCCD số: 051 194 000 302 Địa chỉ thường trú: Căn hộ D12.11-P1, chung cư Saigon Avenue, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	10.14	11	C	45.6	47.6
14	0997	Bà LÊ KIM HUỆ Năm sinh: 1991; CCCD số: 054 191 010 024 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.13 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.13	19	B	72.3	77.1

15	0998	Ông TRẦN CÔNG BÌNH Năm sinh: 1981; CCCD số: 079 081 001 611 Địa chỉ thường trú: 198/10B Vạn Kiếp, phường 03, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh Bà HOÀNG NGỌC TRÂM Năm sinh: 1983; CCCD số: 079 183 018 844 Địa chỉ thường trú: 258/7/21 Bông Sao, phường 05, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.	19.03	20	C	72.3	77.1
16	0999	Ông TRẦN XUÂN HIẾU Năm sinh: 1956; CCCD số: 030 056 004 885 Địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố 3, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà NGUYỄN THỊ THOM Năm sinh: 1963; CCCD số: 040 163 002 189 Địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố 3, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.	20.11	21	C	59.8	62.3
17	1000	Ông PHẠM DUY CHIẾN Năm sinh: 1984; CCCD số: 037 084 004 004 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.17 khối C, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỨA THỊ HỒNG MAI Năm sinh: 1984; CCCD số: 072 184 008 303 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.17 khối C, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	17.17	18	C	45.0	47.0
18	1001	Ông TRƯƠNG MINH SƠN Năm sinh: 1969; CCCD số: 031 069 029 293 Địa chỉ thường trú: Tổ 16, khu vực 4, phường Hải Cảng, Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Bà NGUYỄN THỊ HIỀN Năm sinh: 1974; CCCD số: 044 174 007 073 Địa chỉ thường trú: Tổ 16, khu phố 4, phường Hải Cảng, Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.	18.07	19	C	59.8	62.3
19	1002	Ông ĐOÀN VĂN CHUNG Năm sinh: 1971; CCCD số: 036 071 004 326 Địa chỉ thường trú: TDP Sơn Hoà, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Bà PHÙNG THỊ NGÁT Năm sinh: 1972; CCCD số: 036 172 004 100 Địa chỉ thường trú: Sơn Châu Đông, xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.	4.17	5	C	59.8	62.3
20	1003	Ông KIỀU NGỌC TRUNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 056 091 011 437 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.06 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1994; CCCD số: 075 194 000 049 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.06 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.06	15	C	59.8	62.3
21	1005	Ông NGUYỄN MINH ĐỨC Năm sinh: 1974; CCCD số: 089 074 016 060 Địa chỉ thường trú: 15/4 Tổ 15, Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà TRẦN NGỌC DIỄM Năm sinh: 1976; CCCD số: 087 176 002 252 Địa chỉ thường trú: Số nhà 123 Nguyễn Văn Trỗi, tổ dân phố 19, phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.	17.12	18	B	72.3	77.1
22	1008	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH Năm sinh: 1972; CCCD số: 079 172 020 887 Địa chỉ thường trú: Số nhà 1, đường 30, tổ dân phố 6, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	20.07	21	B	59.8	62.3

23	1009	Ông NGUYỄN VĂN ĐẠI Năm sinh: 1990; CCCD số: 037 090 015 638 Địa chỉ thường trú: Lạc Nông, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Bà GIANG THỊ TRANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 001 191 007 312 Địa chỉ thường trú: Lạc Nông, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.	4.06	5	C	59.8	62.3
24	1017	Ông NGUYỄN THÀNH TÂM Năm sinh: 1978; CCCD số: 079 078 033 909 Địa chỉ thường trú: 74/15 Đường số 27, tổ 34, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	9.13	10	B	72.3	77.1
25	1018	Ông NGUYỄN TẤN HUY Năm sinh: 1986; CCCD số: 052 086 008 863 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 5.05 khối C, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà ĐẶNG KIỀU NHI Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 188 014 023 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 5.05 khối C, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	5.05	6	C	59.8	62.3
26	1019	Bà HÀ THỊ KIM OANH Năm sinh: 1985; CCCD số: 079 185 018 016 Địa chỉ thường trú: 816 Tỉnh Lộ 43, khu phố 3, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	5.04	6	C	59.8	62.3
27	1020	Ông NGUYỄN NGỌC THẠCH Năm sinh: 1993; CCCD số: 052 093 015 672 Địa chỉ thường trú: 22.18 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà BÙI THỊ THANH TRÚC Năm sinh: 1991; CCCD số: 075 191 001 889 Địa chỉ thường trú: 22.18 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	22.18	23	B	59.8	62.3
28	1021	Ông TRẦN PHƯỚC VŨ Năm sinh: 1984; CCCD số: 082 084 022 230 Địa chỉ thường trú: Số nhà 162, tổ 9, khu phố 2, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Bà ĐẬU THỊ HƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 060 186 007 295 Địa chỉ thường trú: Thôn 6, xã Măng Tố, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận.	17.12	18	C	59.8	62.3
29	1025	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH Năm sinh: 1972; CCCD số: 079 172 020 887 Địa chỉ thường trú: Số nhà 1, đường 30, tổ dân phố 6, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	23.08	24	B	59.8	62.3
30	1026	Ông NGÔ THANH TUẤN Năm sinh: 1990; CCCD số: 049 090 014 875 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.04 Khối C Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THANH NGA Năm sinh: 1992; CCCD số: 052 192 000 258 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.04 Khối C Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	7.04	8	C	59.8	62.3

31	1027	Ông NGUYỄN NGỌC CHÍNH Năm sinh: 1963; CCCD số: 012 063 003 646 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.02 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà BUI MINH THU Năm sinh: 1965; CCCD số: 010 165 004 084 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.02 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	22.02	23	C	72.3	77.1
32	1028	Ông NGUYỄN HOÀNG VŨ Năm sinh: 1985; CCCD số: 087 085 015 626 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 5.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VŨ THỊ THU Năm sinh: 1982; CCCD số: 037 182 014 035 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 5.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	5.14	6	C	45.6	47.6
33	1029	Ông TRẦN ĐÌNH THIÊN Năm sinh: 1969; CCCD số: 052 069 003 183 Địa chỉ thường trú: 275 đường Hồng Lĩnh, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Bà CHÂU LỆ VÂN Năm sinh: 1971; CCCD số: 052 171 014 367 Địa chỉ thường trú: 275 đường Hồng Lĩnh, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.	9.08	10	C	59.8	62.3
34	1030	Ông TRẦN ĐẮC ĐÔNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 037 089 012 922 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.01 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỒ THỊ HỒNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 040 190 016 618 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.01 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	13.01	14	B	45.6	47.5
35	1031	Ông LÊ PHI LONG Năm sinh: 1988; CMND số: 250 727 290 Địa chỉ thường trú: Số nhà 23, thôn 8, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Bà ĐẶNG KIM HẰNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 189 000 126 Địa chỉ thường trú: Số nhà 497/123/6 đường Thống Nhất, tổ dân phố 111, khu phố 15, phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.	12.01	13	B	45.6	47.6
36	1032	Ông LƯU VĂN BÌNH Năm sinh: 1956; CCCD số: 068 056 003 999 Địa chỉ thường trú: 1/4 Yagout, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Bà NGUYỄN THU TÙNG Năm sinh: 1965; CCCD số: 052 165 006 198 Địa chỉ thường trú: 1/4 Yagout, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	6.11	7	C	59.8	62.3
37	1033	Bà NGUYỄN THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1986; CCCD số: 077 186 007 053 Địa chỉ thường trú: Số nhà 12/24, đường Nguyễn Lâm, tổ dân phố 23, khu phố 3, phường 06, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.	18.08	19	B	59.8	62.3
38	1034	Ông TRẦN HUỲNH TRANG Năm sinh: 1978; CCCD số: 082 078 000 557 Địa chỉ thường trú: B2.9-P1 Căn hộ Saigon Avenue, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.04	9	C	59.8	62.3

39	1035	Ông ĐÀO MINH TUẤN Năm sinh: 1983; CCCD số: 022 083 000 244 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.01 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HOÀNG HUỖN TRANG Năm sinh: 1989; CCCD số: 042 189 021 579 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.01 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.01	9	C	45.6	47.6
40	1036	Ông NGUYỄN THANH HẢI Năm sinh: 1951; CCCD số: 044 051 000 534 Địa chỉ thường trú: Số 10 Chu Văn An, tổ An Ninh 2, khu phố 6, phường Ba Đồn, Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Bà TRẦN THỊ HIỀN Năm sinh: 1949; CCCD số: 044 149 000 757 Địa chỉ thường trú: Số 10 Chu Văn An, tổ An Ninh 2, khu phố 6, phường Ba Đồn, Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.	19.07	20	C	59.8	62.3
41	1046	Ông LÊ HANH Năm sinh: 1972; CCCD số: 031 072 005 329 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà CHU THỊ KIM OANH Năm sinh: 1978; CCCD số: 031 178 016 438 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.05	15	C	59.8	62.3
42	1047	Ông BUI VĂN CHUNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 034 090 022 694 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.01 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà ĐỖ THỊ BÍCH PHƯƠNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 034 192 014 793 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.01 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	13.01	14	C	45.6	47.6
43	1048	Ông NGUYỄN HOÀNG PHÚC Năm sinh: 1986; CCCD số: 058 086 008 748 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.14 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ NGỌC DIỄM Năm sinh: 1993; CCCD số: 084 193 008 840 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.14 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.14	24	B	45.6	47.6
44	1049	Ông HÀNG CAO QUANG Năm sinh: 1988; CCCD số: 056 088 010 949 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.15 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ YẾN NGA Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 189 013 288 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.15 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	13.15	14	C	59.8	62.3

45	1050	Ông LÊ NGUYỄN ĐOÀN VIÊN Năm sinh: 1990; CCCD số: 068 090 008 157 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.12 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà THÁI THỊ MINH THANH Năm sinh: 1993; CCCD số: 062 193 004 553 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.12 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	4.12	5	C	59.8	62.3
46	1051	Ông NGUYỄN VIỆT KHÁNH Năm sinh: 1987; CCCD số: 066 087 015 111 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ TRÚC GIANG Năm sinh: 1987; CCCD số: 096 187 015 124 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	19.08	20	C	59.8	62.3
47	1053	Ông VÕ NGỌC NHẬT Năm sinh: 1989; CCCD số: 052 089 010 067 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ KHÁNH HÒA Năm sinh: 1990; CCCD số: 046 190 001 052 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	15.04	16	C	59.8	62.3
48	1054	Ông TIÊU VĂN TỎ Năm sinh: 1979; CCCD số: 000 079 000 008 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1978; CCCD số: 079 178 019 875 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	17.02	18	C	72.3	77.1
49	1055	Ông TIÊU VĂN TỎ Năm sinh: 1979; CCCD số: 000 079 000 008 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1978; CCCD số: 079 178 019 875 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.02	19	C	72.3	77.1
50	1056	Bà NGUYỄN THÁI PHƯƠNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 079 187 007 900 Địa chỉ thường trú: 303/38 Đoàn Văn Bơ, phường 13, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.	14.18	15	C	45.0	47.0
51	1057	Ông NGUYỄN THANH DƯƠNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 042 078 013 396 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.18 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HOÀNG THỊ THANH NGÀ Năm sinh: 1991; CCCD số: 040 191 017 953 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.18 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.18	24	B	59.8	62.3

52	1058	Ông PHẠM VĂN BẮC Năm sinh: 1986; CCCD số: 030 086 023 513 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.07 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại – Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ HOÀNG DUNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 087 192 015 840 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.07 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại – Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.07	15	C	59.8	62.3
53	1059	Ông TIÊU VĂN TỎ Năm sinh: 1979; CCCD số: 000 079 000 008 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1978; CCCD số: 079 178 019 875 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường 13, tổ dân phố 2, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	16.16	17	B	59.8	62.3
54	1060	Bà NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG Năm sinh: 1969; CCCD số: 074 169 002 994 Địa chỉ thường trú: 74/5F11 đường 36, tổ dân phố 5, khu phố 8, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	17.11	18	B	59.8	62.3
55	1061	Ông LÊ MINH QUỐC Năm sinh: 1977; CCCD số: 075 077 000 231 Địa chỉ thường trú: Tổ 10, khu phố Song Vĩnh, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà BÙI THỊ NGỌC TRÚC Năm sinh: 1982; CCCD số: 079 182 000 633 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.16 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	6.16	7	C	59.8	62.3
56	1062	Ông HUỲNH MINH LONG Năm sinh: 1989; CCCD số: 054 089 006 188 Địa chỉ thường trú: 11/1 Lê Lợi Khu phố 1, phường 2, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên Bà TRẦN THỊ LỆ Năm sinh: 1992; CCCD số: 064 192 008 476 Địa chỉ thường trú: Thôn Hưng Bình Tân Hợp, xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	4.05	5	C	59.8	62.3
57	1063	Ông KHÚC TIẾN THÀNH Năm sinh: 1984; CCCD số: 001 084 020 288 Địa chỉ thường trú: Nhà máy Cơ Khí 4, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Bà TRẦN THANH THANH THỦY Năm sinh: 1986; CCCD số: 022 186 005 084 Địa chỉ thường trú: Nhà máy Cơ Khí 4, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.	3.18	4	C	59.8	62.3
58	1064	Ông LÊ ĐẠI SƠN Năm sinh: 1988; CCCD số: 060 088 012 275 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.08 Khối C - Chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VÕ THỊ THANH LY Năm sinh: 1989; CCCD số: 075 189 005 911 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.08 Khối C - Chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.08	15	C	59.8	62.3
59	1065	Ông TRẦN NHÂN NGUYỄN Năm sinh: 1982; CCCD số: 056 082 012 680 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Thuận Lộc, Cam Thuận, Cam Ranh, Khánh Hòa. Bà NGUYỄN THỊ KIM HUỆ Năm sinh: 1985; CCCD số: 056 185 006 702 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.08 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	20.08	21	B	59.8	62.3

60	1066	Ông VÕ THÀNH HUYNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 058 093 008 859 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.16 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HUỲNH THỊ KIM CHI Năm sinh: 1992; CCCD số: 060 192 016 047 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.16 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	16.09	17	B	59.8	62.3
61	1067	Ông TRẦN NGỌC LÂN Năm sinh: 1961; CCCD số: 046 061 006 678 Địa chỉ thường trú: 217/17/7 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ NGUYỆT Năm sinh: 1962; CCCD số: 046 162 010 496 Địa chỉ thường trú: 217/17/7 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.	15.17	16	C	59.8	62.3
62	1074	Ông ĐINH TRUNG NHỰT Năm sinh: 1990; CCCD số: 060 090 008 751 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.16 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ TUYỀN Năm sinh: 1991; CCCD số: 027 191 011 516 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.16 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.16	12	C	59.8	62.3
63	1075	Ông PHẠM HỮU TÀI Năm sinh: 1990; CCCD số: 083 090 011 309 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.09 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THẢO TRANG Năm sinh: 1991; CMND số: 083 191 006 789 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.09 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.09	15	C	59.8	62.3
64	1079	Ông NGUYỄN VĂN CHIẾN Năm sinh: 1994; CCCD số: 036 094 020 516 Địa chỉ thường trú: Ấp Thuận An, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang Bà NGUYỄN HUỲNH MINH HÂN Năm sinh: 1996; CCCD số: 082 196 014 494 Địa chỉ thường trú: Đường Mạc Văn Thành, tổ 6, Ấp Thuận An, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	21.03	22	B	59.8	62.3
65	1080	Ông NGUYỄN TRỌNG NGHĨA Năm sinh: 1990; CCCD số: 054 090 006 841 Địa chỉ thường trú: Thôn Vững Rô, xã Hoà Xuân Nam, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên Bà TRẦN THỊ GIÁNG MY Năm sinh: 1991; CCCD số: 054 191 011 286 Địa chỉ thường trú: Thôn Vững Rô, xã Hoà Xuân Nam, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên	22.16	23	C	59.8	62.3
66	1081	Ông LÊ THẾ PHIỆT Năm sinh: 1991; CCCD số: 087 091 002 653 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.06 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHAN THỊ QUẾ GIANG Năm sinh: 1992; CCCD số: 049 192 016 381 Địa chỉ thường trú: Tổ 11, thôn Bình Hoà, xã Bình Giang, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	18.06	19	C	59.8	62.3



✓

67	1085	Ông NGÔ TRẦN ĐÌNH QUẢN Năm sinh: 1987; CCCD số: 051 087 000 167 Địa chỉ thường trú: 730/33/25 Lạc Long Quân, tổ 33, khu phố 4, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGÔ TÔ OANH Năm sinh: 1986; CCCD số: 001 186 030 628 Địa chỉ thường trú: 730/33/25 Lạc Long Quân, tổ 33, khu phố 4, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	24.17	25	C	59.8	62.3
68	1086	Ông TRỊNH XUÂN ĐẶNG Năm sinh: 1979; CCCD số: 036 079 031 978 Địa chỉ thường trú: 143/17 Phạm Huy Thông, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ THUỶ Năm sinh: 1982; CCCD số: 030 182 025 402 Địa chỉ thường trú: 143/17 Phạm Huy Thông, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.	5.03	6	C	72.3	77.1
69	1087	Ông NGUYỄN CHÂU PHONG Năm sinh: 1974; CCCD số: 079 074 033 813 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.03 Khối C, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THỦY Năm sinh: 1972; CCCD số: 068 172 000 061 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.03 Khối C, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	9.03	10	C	72.3	77.1
70	1088	Ông NGUYỄN VĂN THẢO Năm sinh: 1984; CCCD số: 052 084 000 464 Địa chỉ thường trú: 487/19/12 HT13, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ THU HẰNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 052 184 000 525 Địa chỉ thường trú: 487/19/12 HT13, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.	23.07	24	C	59.8	62.3
71	1089	Ông ĐẶNG QUANG NHÂN Năm sinh: 1984; CCCD số: 052 084 003 534 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.09 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH THẢO Năm sinh: 1989; CCCD số: 086 189 003 393 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.09 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	22.09	23	C	59.8	62.3
72	1090	Ông LÊ CÔNG NGHĨA Năm sinh: 1989; CCCD số: 054 089 005 647 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN BÍCH NGỌC Năm sinh: 1994; CCCD số: 066 194 005 974 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	9.03	10	B	59.8	62.3
73	1091	Bà LÊ THỊ HỒNG THẨM Năm sinh: 1993; CCCD số: 068 193 012 174 Địa chỉ thường trú: Thôn I, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.	13.05	14	C	59.8	62.3
74	1092	Ông LÊ ĐÌNH SỬ Năm sinh: 1992; CCCD số: 051 092 000 653 Địa chỉ thường trú: Xóm 7, thôn Mỹ Trang, xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi Bà MAI PHƯƠNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 066 192 021 038 Địa chỉ thường trú: Số nhà 274, đường Nguyễn Tất Thành, TDP Hợp Thành, thị trấn Liên Sơn, huyện Lấp, tỉnh Đắk Lắk	7.07	8	C	59.8	62.3

75	1094	Ông ĐOÀN VĂN DŨNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 030 093 015 076 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ LAN PHƯƠNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 030 193 012 494 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	14.14	15	C	45.6	47.6
76	1096	Ông TRẦN TRUNG BẮC Năm sinh: 1985; CCCD số: 037 085 013 707 Địa chỉ thường trú: Số nhà 19, đường số 5, tổ dân phố 31, khu phố 3, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HUỖNH THỊ KIM Năm sinh: 1992; CCCD số: 051 192 004 702 Địa chỉ thường trú: Số nhà 19, đường số 5, tổ dân phố 31, khu phố 3, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	24.01	25	C	45.6	47.6
77	1097	Ông NGUYỄN TÚ NHI Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 085 005 847 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.18 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ NGỌC LỆ Năm sinh: 1987; CCCD số: 049 187 015 996 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.18 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	13.18	14	B	45.0	47.0
78	1098	Ông LÊ HỒNG CHUÔNG Năm sinh: 1963; CCCD số: 044 063 012 903 Địa chỉ thường trú: 94E đường số 7, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THU Năm sinh: 1976; CCCD số: 044 176 008 122 Địa chỉ thường trú: 94E đường số 7, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	19.07	20	B	59.8	62.3
79	1099	Ông HUỖNH XUÂN HIỀN Năm sinh: 1985; CCCD số: 056 085 008 784 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	9.02	10	B	59.8	62.3
80	1100	Ông DƯƠNG ĐÌNH TÚ Năm sinh: 1993; CCCD số: 064 093 009 573 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 8, thị trấn KBang, huyện KBang, tỉnh Gia Lai Bà LÊ THỊ THU HẢO Năm sinh: 1993; CCCD số: 051 193 008 642 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Tân Diêm, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	18.08	19	C	59.8	62.3
81	1101	Ông ĐỖ TRỌNG NGUYỄN Năm sinh: 1985; CCCD số: 075 085 000 753 Địa chỉ thường trú: Số nhà 21/3 đường số 13, tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà CHÂU THỦY TRANG Năm sinh: 1987; CCCD số: 064 187 000 687 Địa chỉ thường trú: Số nhà 21/3 đường số 13, tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	13.15	14	B	59.8	62.3

82	1102	Ông LỮ THÀNH CÔNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 075 086 018 290 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.13 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VÒNG NHỘC MÙI Năm sinh: 1988; CCCD số: 075 188 005 473 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.13 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	12.13	13	B	72.3	77.1
83	1103	Ông ĐOÀN VĂN THÀNH Năm sinh: 1997; CCCD số: 060 097 012 084 Địa chỉ thường trú: số nhà 78, đường số 32 xóm 4, Thôn 2, xã Huy Khiêm, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận.	4.16	5	C	59.8	62.3
84	1104	Bà ĐOÀN THỊ BẢO THƯ Năm sinh: 1992; CCCD số: 046 192 002 834 Địa chỉ thường trú: Căn hộ chung cư số 7.08 khu căn hộ cao tầng Saigonland số 441/38C Điện Biên Phủ, TDP 46 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	17.02	18	B	59.8	62.3
85	1105	Ông TRẦN PHẠM QUANG TẤN Năm sinh: 1985; CCCD số: 052 084 003 534 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.09 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà BÙI THỊ LAN Năm sinh: 1983; CCCD số: 064 183 005 381 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.09 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	4.09	5	B	59.8	62.3
86	1106	Bà NGUYỄN THỊ DIỆU THỦY Năm sinh: 1991; CCCD số: 070 191 011 039 Địa chỉ thường trú: 6.6 Chung cư Hoàng Long, khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	18.12	19	B	72.3	77.1
87	1107	Ông LÊ VĂN TRIẾT Năm sinh: 1996; CCCD số: 066 096 001 461 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 24.09 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ KIM NGÂN Năm sinh: 1996; CCCD số: 092 196 001 734 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 24.09 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	24.09	25	B	59.8	62.3
88	1108	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC LINH Năm sinh: 1994; CCCD số: 077 194 007 255 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 16.12 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	16.12	17	B	72.3	77.1
89	1110	Ông NGUYỄN QUANG HẠNH Năm sinh: 1984; CCCD số: 066 084 011 523 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ BÍCH HIỆP Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 185 013 209 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	8.03	9	B	59.8	62.3

90	1111	Ông TRẦN ĐẠI THẮNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 027 085 007 699 Địa chỉ thường trú: 10.07 Khối B, chung cư Hiệp Bình Phước-Tam Bình đường Gò Dưa, tổ 1, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HẢI Năm sinh: 1991; CCCD số: 027 191 000 611 Địa chỉ thường trú: 10.07 Khối B, chung cư Hiệp Bình Phước-Tam Bình đường Gò Dưa, tổ 1, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	23.16	24	B	59.8	62.3
91	1112	Ông VÕ CÔNG VIỆT Năm sinh: 1983; CCCD số: 080 083 008 426 Địa chỉ thường trú: Số nhà 30/25, tổ 20, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NGỌC MAI Năm sinh: 1985; CCCD số: 082 185 010 725 Địa chỉ thường trú: 78A Nguyễn Lâm, phường 03, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	3.07	4	B	59.8	62.3
92	1113	Ông TRẦN VĂN DẦN Năm sinh: 1985; CCCD số: 052 085 000 655 Địa chỉ thường trú: Tổ 54, khu phố 7, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định Bà ĐỖ THỊ NHUNG Năm sinh: 1985; CMND số: 211 869 512 Địa chỉ thường trú: Tổ 54, khu phố 7, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	3.04	4	B	59.8	62.3
93	1114	Ông MAI XUÂN TÍN Năm sinh: 1985; CCCD số: 052 085 007 836 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ NGỌC Năm sinh: 1989; CCCD số: 052 189 005 452 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	7.14	8	B	45.6	47.6
94	1115	Ông LÊ TUẤN KHANH Năm sinh: 1976; CCCD số: 052 076 012 772 Địa chỉ thường trú: Số nhà 75/23 đường Hiệp Thành 45, tổ dân phố 2F, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ VÂN Năm sinh: 1984; CCCD số: 083 184 000 402 Địa chỉ thường trú: Số nhà 75/23 đường Hiệp Thành 45, tổ dân phố 2F, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	22.04	23	B	59.8	62.3
95	1116	Ông NGUYỄN HOÀNG PHÚC Năm sinh: 1992; CCCD số: 072 092 015 152 Địa chỉ thường trú: 24 Thích Minh Nguyệt, phường 02, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ HỒNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 040 192 029 326 Địa chỉ thường trú: Thôn Thọ Đồng, xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	15.06	16	C	59.8	62.3
96	1117	Ông NGUYỄN NGỌC KHƯƠNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 064 091 009 167 Địa chỉ thường trú: Làng IA Mút, xã Hà Bầu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai Bà HÀ THỊ HUƠNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 051 193 015 223 Địa chỉ thường trú: Xóm 5, thôn Thọ Bắc, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	24.15	25	B	59.8	62.3
97	1118	Ông HUỖNH MINH TÂM Năm sinh: 1970; CCCD số: 079 070 037 610 Địa chỉ thường trú: Số nhà 376/72 đường Nguyễn Đình Chiểu, tổ 27, khu phố 2, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	21.14	22	C	45.6	47.6

98	1119	Ông THÁI THÀNH TRINH Năm sinh: 1987; CCCD số: 066 087 000 285 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.04 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà ĐÌNH THỊ KIM NGỌC Năm sinh: 1985; CCCD số: 060 185 010 144 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.04 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	19.04	20	B	59.8	62.3
99	1120	Ông LÊ BÁ TRINH Năm sinh: 1983; CCCD số: 070 083 007 802 Địa chỉ thường trú: 3 Đường Lê A1, tổ dân phố 3, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN HOÀNG LAN Năm sinh: 1993; CCCD số: 079 193 038 127 Địa chỉ thường trú: Số nhà 262, đường Gò Dưa, khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	11.15	12	B	59.8	62.3
100	1121	Ông HUỖNH THANH TOÀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 056 090 013 776 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.12 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà HỒ THỊ DIỄM Năm sinh: 1990; CCCD số: 049 190 016 115 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.12 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	23.12	24	C	59.8	62.3
101	1123	Ông CAO HOÀNG THANH Năm sinh: 1990; CCCD số: 064 090 007 098 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, phường Đồng Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	7.15	8	C	59.8	62.3
102	1124	Ông HUỖNH CÔNG VI Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 088 003 060 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà DƯƠNG THỊ MỸ HẠNH Năm sinh: 1986; CCCD số: 066 186 009 631 Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Quý, xã Vụ Bản, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	15.02	16	B	59.8	62.3
103	1125	Ông NGUYỄN VĂN DŨNG Năm sinh: 1973; CCCD số: 042 073 007 534 Địa chỉ thường trú: Cụm 7, thôn 10, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà LÊ THỊ NHẠM Năm sinh: 1976; CCCD số: 045 176 004 254 Địa chỉ thường trú: Cụm 7, thôn 10, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	21.18	22	B	59.8	62.3
104	1126	Ông HOÀNG THANH ĐẠT Năm sinh: 1974; CCCD số: 060 074 000 149 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A2 Lô C, chung cư The Manor 89 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ HỒNG ANH Năm sinh: 1975; CCCD số: 079 175 023 612 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A2 Lô C, chung cư The Manor 89 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.	16.10	17	C	59.7	62.1
105	1127	Ông NGUYỄN TRUNG HOÀI Năm sinh: 1984; CCCD số: 075 084 000 653 Địa chỉ thường trú: 787 Hoàng Sa, tổ dân phố 41, khu phố 3, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh Bà PHAN THỊ KIM HỒNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 058 185 009 240 Địa chỉ thường trú: 787 Hoàng Sa, tổ dân phố 41, khu phố 3, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	21.12	22	B	72.3	77.1

106	1128	Bà NGUYỄN THỊ BÍCH HẢO Năm sinh: 1990; CCCD số: 058 190 000 309 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 5.19 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	5.19	6	B	59.8	62.3
107	1129	Ông BUI PHÚ TÂM Năm sinh: 1974; CCCD số: 051 074 009 007 Địa chỉ thường trú: Tổ 21, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Bà NGUYỄN THỊ NHƯ PHƯỢNG Năm sinh: 1981; CCCD số: 051 181 001 663 Địa chỉ thường trú: Tổ 21, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	12.08	13	C	59.8	62.3
108	1130	Ông NGUYỄN VĂN TÂM Năm sinh: 1990; CCCD số: 038 090 036 672 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.15 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà PHAN THỊ QUỲNH TRANG Năm sinh: 1992; CCCD số: 042 192 000 538 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.15 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	20.15	21	B	59.8	62.3
109	1131	Ông NGUYỄN ĐỨC DUNG Năm sinh: 1974; CCCD số: 040 074 016 414 Địa chỉ thường trú: Số nhà 22/8A Đường số 1, tổ dân phố 14, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà ĐOÀN THỊ NGHĨA Năm sinh: 1983; CCCD số: 030 183 021 731 Địa chỉ thường trú: Số nhà 22/8A Đường số 1, tổ dân phố 14, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	5.12	6	B	72.3	77.1
110	1132	Ông TRƯƠNG HOÀI ĐỨC Năm sinh: 1985; CCCD số: 079 085 004 817 Địa chỉ thường trú: 686/8 Quốc lộ 13, tổ dân phố 4, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ NGỌC TRÂM Năm sinh: 1987; CCCD số: 068 187 009 506 Địa chỉ thường trú: 686/8 Quốc lộ 13, tổ dân phố 4, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	10.13	11	C	59.8	62.3
111	1133	Ông HUỖNH QUANG PHÁT Năm sinh: 1983; CCCD số: 068 083 007 926 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 24.13 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, Khu phố 4, phường Tam Bình, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ DIỆU Năm sinh: 1984; CCCD số: 068 184 000 194 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 24.13 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, Khu phố 4, phường Tam Bình, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	24.13	25	B	72.3	77.1
112	1135	Ông PHẠM MAI DUY THÔNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 072 085 017 385 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.07 khối A3, chung cư Tam Phú, đường Cây Keo, tổ 6, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà BUI THỊ THỦY LỢI Năm sinh: 1985; CCCD số: 072 185 016 949 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.07 khối A3, chung cư Tam Phú, đường Cây Keo, tổ 6, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	22.17	23	C	59.8	62.3
113	1136	Ông TRẦN SỸ NGUYỄN Năm sinh: 1994; CCCD số: 068 094 015 125 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.03 khối A3, chung cư Hiệp Bình Phước - Tam Bình, đường Gò Dưa, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	22.04	23	C	59.8	62.3

114	1137	Ông CHU THANH QUANG Năm sinh: 1990; CCCD số: 075 090 024 936 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THANH TRÚC Năm sinh: 1994; CCCD số: 054 194 010 286 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	6.08	7	C	59.8	62.3
115	1138	Ông TRẦN TRÍ KHAI Năm sinh: 1984; CCCD số: 051 084 004 923 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ HÒ THANH LINH Năm sinh: 1987; CCCD số: 051 187 012 094 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.03 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.03	12	B	59.8	62.3
116	1139	Ông NGUYỄN NHẬT QUANG Năm sinh: 1992; CCCD số: 083 092 000 746 Địa chỉ thường trú: 98/43B, khu phố 7, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre Bà TRẦN THỊ DIỄM CHÂU Năm sinh: 1992; CCCD số: 083 192 000 776 Địa chỉ thường trú: 98/43B, khu phố 7, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	23.15	24	B	59.8	62.3
117	1140	Ông TÔ VĂN ĐÔNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 079 080 020 740 Địa chỉ thường trú: 54/17 Đường 28, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỒ THỊ KIM SA Năm sinh: 1985; CCCD số: 083 185 009 189 Địa chỉ thường trú: 264 Bình Phú, xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.	19.20	20	C	59.8	62.3
118	1141	Ông TRẦN MINH HẢI Năm sinh: 1980; CCCD số: 080 080 009 568 Địa chỉ thường trú: Số nhà 514/9, tổ 5, ấp 3, Phước Lộc, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh Bà HỒ THỊ MỘNG TIỀN Năm sinh: 1983; CCCD số: 080 183 012 502 Địa chỉ thường trú: Số nhà 514/9, tổ 5, ấp 3, Phước Lộc, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	23.04	24	C	59.8	62.3
119	1142	Bà LÊ THỊ LINH Năm sinh: 1989; CCCD số: 051 189 010 915 Địa chỉ thường trú: Xóm Khê Thành A, thôn Cỏ Lũy, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	13.12	14	C	59.8	62.3
120	1143	Ông NGUYỄN THUẬN Năm sinh: 1986; CCCD số: 060 086 004 726 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.14 Khối B, khu Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà ĐỖ THỊ MỸ NGỌC Năm sinh: 1991; CCCD số: 066 191 021 771 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.14 Khối B, khu Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.14	9	B	45.6	47.6
121	1144	Ông TRƯƠNG CẨM Năm sinh: 1958; CCCD số: 051 058 004 174 Địa chỉ thường trú: Số 12 Trần Công Hiến, tổ 2, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Bà PHẠM THỊ TUYẾT MAI Năm sinh: 1964; CCCD số: 051 164 005 151 Địa chỉ thường trú: Số 12 Trần Công Hiến, tổ 2, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	16.18	17	B	59.8	62.3

122	1145	Ông PHẠM HÙNG THANH Năm sinh: 1982; CCCD số: 092 082 016 388 Địa chỉ thường trú: C17.08 Chung cư IDICO 262/13 - 262/15 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà THÁI THANH THỦY Năm sinh: 1985; CCCD số: 083 185 019 813 Địa chỉ thường trú: C17.08 Chung cư IDICO 262/13 - 262/15 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.	15.18	16	B	59.8	62.3
123	1146	Ông TRẦN ĐÌNH TRUNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 042 087 019 990. Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.20 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ NGOAN Năm sinh: 1993; CCCD số: 040 193 043 524 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.20 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.20	9	B	59.8	62.3
124	1147	Ông VÕ MINH HOÀ Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 085 018 781 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 21.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ HOÀ Năm sinh: 1984; CCCD số: 064 194 006 712 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 21.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	21.02	22	B	59.8	62.3
125	1148	Ông TRƯƠNG NGUYỄN TẤN PHONG Năm sinh: 1994; CCCD số: 075 094 000 315 Địa chỉ thường trú: Số nhà 153, đường Nguyễn Đình Chiểu, tổ 8, khu phố 6, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG Năm sinh: 1994; CCCD số: 079 194 005 792 Địa chỉ thường trú: Số nhà 1231/16, đường Tinh lộ 43, tổ 5B, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.17	24	B	59.8	62.3
126	1150	Ông VŨ HUY Năm sinh: 1975; CCCD số: 031 075 002 388 Địa chỉ thường trú: 108 Đề Thám, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	17.11	18	C	59.8	62.3
127	1151	Ông NGUYỄN XUÂN LONG Năm sinh: 1969; CCCD số: 026 069 011 417 Địa chỉ thường trú: 74/15 Đường số 27, tổ 34, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ HOA Năm sinh: 1972; CCCD số: 026 172 007 254 Địa chỉ thường trú: 74/15 Đường số 27, tổ 34, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	21.17	22	C	59.8	62.3
128	1152	Ông TÔ VĂN KHIÊM Năm sinh: 1987; CCCD số: 051087000356 Địa chỉ thường trú: Số nhà 64/32/75 Đường số 8, khu phố 1, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ TUÂN Năm sinh: 1988; CCCD số: 051 188 012 096 Địa chỉ thường trú: Số nhà 64/32/75 Đường số 8, khu phố 1, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	12.16	13	C	59.8	62.3



129	1153	Ông TRẦN QUANG HÙNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 074 088 000 203 Địa chỉ thường trú: 172/13 Trần Văn Ôn, Tổ 8, Khu 5, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương. Bà NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT Năm sinh: 1988; CCCD số: 074 188 008 769 Địa chỉ thường trú: Tổ 11, ấp Phú Thuận, xã Phú An, TX. Bến Cát, Bình Dương.	4.08	5	C	59.8	62.3
130	1154	Bà NGUYỄN THỊ KIM NGỌC Năm sinh: 1954; CCCD số: 080 154 002 151 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.10 Khối C, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	4.10	5	C	59.7	62.1
131	1155	Ông QUÁCH XUÂN PHONG Năm sinh: 1984; CCCD số: 046 084 000 254 Địa chỉ thường trú: 4.19 Khối A3, Chung cư Hiệp Bình Phước - Tam Bình, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ MINH PHƯỢNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 070 192 000 130 Địa chỉ thường trú: 4.19 Khối A3, Chung cư Hiệp Bình Phước - Tam Bình, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	16.11	17	C	59.8	62.3
132	1156	Ông LÊ NAM THUỐC Năm sinh: 1988; CCCD số: 064 088 005 633 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà NGÔ THỊ LAN PHƯƠNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 025 188 006 436 Địa chỉ thường trú: 220/23 đường số 10, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.	14.12	15	C	59.8	62.3
133	1157	Ông NGUYỄN VĂN MINH Năm sinh: 1958; CCCD số: 054 058 002 371 Địa chỉ thường trú: 61/11 đường số 4, tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VÔ THỊ MỸ LÊ Năm sinh: 1964; CCCD số: 054 164 006 443 Địa chỉ thường trú: 61/11 đường số 4, tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	24.05	25	C	59.8	62.3
134	1159	Ông LƯƠNG CHÁNH KHANG Năm sinh: 1986; CCCD số: 051 086 015 978 Địa chỉ thường trú: 17.13 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN Năm sinh: 1986; CCCD số: 051 186 011 079 Địa chỉ thường trú: 17.13 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	17.13	18	C	59.8	62.3
135	1160	Ông TÓNG NGỌC ANH TOÀN Năm sinh: 1971; CCCD số: 079 071 016 685 Địa chỉ thường trú: Số 12/13A Đường số 4, tổ dân phố 14, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRƯƠNG THỊ ÁNH NGUYỆT Năm sinh: 1975; CCCD số: 079 175 025 742 Địa chỉ thường trú: Số 12/13A Đường số 4, tổ dân phố 14, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.10	19	C	59.7	62.1
136	1161	Ông TRẦN HỒ ANH Năm sinh: 1994; CCCD số: 040 094 018 377 Địa chỉ thường trú: Khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	17.05	18	C	59.8	62.3

137	1162	Ông NGUYỄN VĂN THÀNH Năm sinh: 1986; CCCD số: 030 086 015 193 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.07 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN Năm sinh: 1986; CCCD số: 036 188 024 299 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 23.07 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.07	24	B	59.8	62.3
138	1163	Ông BÀNH VŨ TUẤN KHANH Năm sinh: 1972; CMND số: 022 739 970 Địa chỉ thường trú: 183/18 Điện Biên Phủ, tổ dân phố 6, khu phố 1, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà THÁI THỊ TRƯỜNG AN Năm sinh: 1978; CCCD số: 072 178 004 798 Địa chỉ thường trú: 222A, Ninh Phú, Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.	19.09	20	C	59.8	62.3
139	1164	Ông NGUYỄN THẾ HY Năm sinh: 1992; CCCD số: 051 092 015 101 Địa chỉ thường trú: Khu dân cư số 5, thôn Phước An, xã Đức Hoà, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	12.09	13	C	59.8	62.3
140	1165	Ông NGUYỄN ĐỨC THANH Năm sinh: 1972; CCCD số: 051 072 000 441 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 21.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ NGUYỄN TỎNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 045 180 000 160 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 21.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	21.08	22	C	59.8	62.3
141	1166	Ông VI THANH TÚ Năm sinh: 1992; CCCD số: 054 092 007 545 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.14 khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN TRƯỜNG THIÊN LÝ Năm sinh: 1992; CCCD số: 054 192 009 396 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.14 khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	19.14	20	C	45.6	47.6
142	1167	Ông LẠI ĐẮC TRUNG Năm sinh: 1973; CCCD số: 034 073 011 953 Địa chỉ thường trú: 196 Bis/12I, Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh Bà TẠ THỊ KHAY HẢO Năm sinh: 1975; CCCD số: 001 175 032 173 Địa chỉ thường trú: 196 Bis/12I, Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	3.04	4	C	59.8	62.3
143	1168	Bà VÕ THỊ HOÀI AN Năm sinh: 1981; CCCD số: 042 181 014 275 Địa chỉ thường trú: 3.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	3.05	4	C	59.8	62.3
144	1169	Bà HUỖNH THỊ PHƯƠNG THẢO Năm sinh: 1956; CCCD số: 079 156 024 714 Địa chỉ thường trú: 74/21/22 Nguyễn Khuyến, tổ dân phố 71, khu phố 3, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.	13.03	14	C	72.3	77.1

✓

145	1170	Ông LÊ ĐĂNG TRINH Năm sinh: 1974; CCCD số: 052074000336 Địa chỉ thường trú: 140A Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ THU THỦY Năm sinh: 1977; CCCD số: 079177009798 Địa chỉ thường trú: 140A Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	18.09	19	C	59.8	62.3
146	1171	Ông BÍCH VIỆT DŨNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 060 085 000 027 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường Kha Vạn Cân, tổ 16, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHAN GIA THỊNH Năm sinh: 1989; CCCD số: 060 189 008 708 Địa chỉ thường trú: Số nhà 14 đường Kha Vạn Cân, tổ 16, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.11	12	C	59.8	62.3
147	1172	Ông LÊ HOÀNG CƯỜNG Năm sinh: 1990; CMND số: 221272208 Địa chỉ thường trú: Xuân Mỹ, Hòa Mỹ Đông, Tây Hòa, Phú Yên Bà PHẠM THỊ HIỀN Năm sinh: 1992; CMND số: 272129166 Địa chỉ thường trú: Ấp 3, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	11.04	12	C	59.8	62.3
148	1173	Ông NGUYỄN LÊ THÀNH CÔNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 087 093 014 512 Địa chỉ thường trú: 423 ấp Phú Thành, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp Bà ĐÀO THỊ THANH THỦY Năm sinh: 1993; CCCD số: 052 193 017 254 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 4.15 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	4.15	5	C	59.8	62.3
149	1174	Ông TRẦN LÊ QUỐC TÍN Năm sinh: 1989; CCCD số: 051 089 008 926 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, Khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VÕ THỰC LINH Năm sinh: 1991; CCCD số: 064 191 012 643 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, Khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	19.05	20	C	59.8	62.3
150	1177	Bà VŨ THỊ THU HÀ Năm sinh: 1987; CCCD số: 056 187 003 633 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	19.14	20	B	45.6	47.6
151	1178	Ông TRẦN MINH THIỆP Năm sinh: 1995; CCCD số: 066 095 003 938 Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Lập 3, xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	21.10	22	C	59.7	62.1
152	1179	Ông NGUYỄN VĂN TỐT Năm sinh: 1983; CCCD số: 074 083 019 301 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.02 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TÔN NỮ BÍCH CHÂU Năm sinh: 1987; CCCD số: 058 187 007 596 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.02 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.02	9	C	72.3	77.1

153	1180	Ông LÊ TẤN VŨ Năm sinh: 1990; CCCD số: 052 090 002 655 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.17 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN ĐẶNG MAI THƠM Năm sinh: 1991; CCCD số: 052 191 007 404 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.17 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	12.17	13	C	45.0	47.0
154	1181	Ông NGUYỄN DƯƠNG HOÀNG DUY Năm sinh: 1990; CCCD số: 080 090 000 167 Địa chỉ thường trú: 47/42/15 Bùi Đình Túy, phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	20.14	21	B	45.6	47.6
155	1182	Ông ĐỖ ĐÌNH HẢI Năm sinh: 1992; CCCD số: 038 092 021 738 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỒ THỊ TUYẾT NGÂN Năm sinh: 1994; CCCD số: 083 194 000 051 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.14 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	22.14	23	C	45.6	47.6
156	1183	Ông NGUYỄN MINH ĐỨC Năm sinh: 1990; CCCD số: 051 090 010 081 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 11.05 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VÕ THỊ KIM NGÂN Năm sinh: 1990; CCCD số: 051 190 010 682 Địa chỉ thường trú: Tân Lộc, xã Phổ Châu, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	11.05	12	B	59.7	62.1
157	1184	Bà PHAN THỊ THUY ÁI Năm sinh: 1973; CCCD số: 079 173 026 203 Địa chỉ thường trú: Số nhà 29, đường Phùng Hưng, tổ 13, khu phố 2, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	13.08	14	B	59.8	62.3
158	1185	Ông ĐOÀN VĂN KHÁNH Năm sinh: 1985; CCCD số: 049 085 009 241 Địa chỉ thường trú: 808/5/1/1A Quốc Lộ 13, tổ 1, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà ĐOÀN THỊ HỌA MY Năm sinh: 1985; CCCD số: 052 185 016 326 Địa chỉ thường trú: 808/5/1/1A Quốc Lộ 13, tổ 1, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	14.05	15	B	59.7	62.1
159	1186	Ông NGUYỄN QUANG TÂN Năm sinh: 1989; CCCD số: 077089003880 Địa chỉ thường trú: 40 đường T18 (Dự án dân cư và Công viên Phước Thiện), khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM Năm sinh: 1993; CCCD số: 083 193 006 603 Địa chỉ thường trú: 40 đường T18 (Dự án dân cư và Công viên Phước Thiện), khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	11.10	12	C	59.7	62.1
160	1187	Ông NGUYỄN QUỐC VƯƠNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 068 089 006 316 Địa chỉ thường trú: ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	12.04	13	B	59.8	62.3
161	1188	Ông PHẠM TÀI NGUYỄN Năm sinh: 1988; CCCD số: 096 088 000 054 Địa chỉ thường trú: 270/18 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN DƯƠNG BÍCH PHƯƠNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 096 188 014 313 Địa chỉ thường trú: 270/18 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	18.16	19	B	59.8	62.3

162	1189	Ông NGUYỄN HẢI LÂM Năm sinh: 1970; CCCD số: 034 070 023 571 Địa chỉ thường trú: 101/8C khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương Bà PHẠM THỊ HỒNG HƯƠNG Năm sinh: 1971; CCCD số: 022 171 009 716 Địa chỉ thường trú: 122 đường Hai Bà Trưng, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, Bình Dương	20.16	21	B	59.8	62.3
163	1190	Ông NINH VĂN SƠN Năm sinh: 1986; CCCD số: 036 086 005 776 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.15 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN Năm sinh: 1984; CCCD số: 083 184 011 226 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.15 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	12.15	13	B	59.8	62.3
164	1191	Ông VÕ MINH TRÍ Năm sinh: 1972; CCCD số: 079 072 039 760 Địa chỉ thường trú: 5A Chung cư 162, đường Nguyễn Thị Nhỏ, tổ dân phố 23, khu phố 2, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ LOAN Năm sinh: 1983; CCCD số: 089 183 029 844 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 24.18 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	24.18	25	B	59.8	62.3
165	1192	Ông NGUYỄN QUỐC PHƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 074 086 008 725 Địa chỉ thường trú: Tổ 5, ấp 2, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương Bà NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU Năm sinh: 1989; CCCD số: 068 189 006 705 Địa chỉ thường trú: Thôn Kim Thanh, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	13.11	14	C	59.8	62.3
166	1193	Ông NGUYỄN TRUNG TRƯỜNG Năm sinh: 1995; CCCD số: 001 095 037 550 Địa chỉ thường trú: Đội 11 - Thôn Liên Hợp, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.	14.03	15	C	72.3	77.1
167	1194	Ông NGUYỄN HỮU THỊNH Năm sinh: 1992; CCCD số: 091 092 015 010 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỒ THỊ THANH THÚY Năm sinh: 1990; CCCD số: 052 190 005 266 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 3.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	3.11	4	B	59.8	62.3
168	1195	Ông NGUYỄN THANH CƯỜNG Năm sinh: 1965; CCCD số: 086 065 000 279 Địa chỉ thường trú: Số nhà 42, Đường 9 Tháng 5, tổ dân phố 1, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Bà DUƠNG THỊ NGỌC LAN Năm sinh: 1965; CCCD số: 048 165 000 241 Địa chỉ thường trú: Số nhà 42, Đường 9 Tháng 5, tổ dân phố 1, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.	3.03	4	B	59.9	62.3

169	1196	Ông DƯƠNG VIỆT THUẬN Năm sinh: 1989; CCCD số: 060 089 013 917 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.03 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh Bà HUỖNH THỊ THÙY DUYÊN Năm sinh: 1992; CCCD số: 051 192 007 726 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.03 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	14.03	15	B	59.8	62.3
170	1197	Ông HÀ XUÂN TÙNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 031 084 017 698 Địa chỉ thường trú: Số 270 Ngô Quyền, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bà HÀ THỊ LIÊU Năm sinh: 1987; CCCD số: 034 187 002 982 Địa chỉ thường trú: Số 270 Ngô Quyền, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	23.11	24	B	59.8	62.3
171	1198	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀ Năm sinh: 1989; CCCD số: 051 189 008 827 Địa chỉ thường trú: Thôn An Đại 2, xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	21.13	22	B	72.3	77.1
172	1199	Ông LÊ TUẤN ANH Năm sinh: 1991; CCCD số: 044 091 003 065 Địa chỉ thường trú: Khu phố 3, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình Bà TRẦN NGỌC QUỲNH Năm sinh: 1994; CCCD số: 036 194 007 126 Địa chỉ thường trú: 590/2/26 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	21.07	22	B	59.8	62.3
173	1200	Ông LÊ ĐỨC THÀNH LÂM Năm sinh: 1991; CCCD số: 068 091 003 472 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.08 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LENG HOÀNG BẢO YẾN Năm sinh: 1993; CCCD số: 068 193 013 007 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.08 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	8.08	9	B	59.8	62.3
174	1201	Ông CÙ QUỐC HÙNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 052 091 011 570 Địa chỉ thường trú: Xóm 7, thôn Hiếu An, xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định Bà PHẠM THỊ THỦY DUNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 052 192 010 847 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.07 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	7.07	8	B	59.8	62.3
175	1202	Bà NGUYỄN NGỌC ÁNH LOAN Năm sinh: 1974; CCCD số: 079 174 020 495 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	7.02	8	B	59.8	62.3
176	1203	Ông NGUYỄN BÁ VŨ DUY Năm sinh: 1987; CCCD số: 046 087 010 946 Địa chỉ thường trú: 111 Thái Phiên, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế Bà PHẠM THỊ CẨM NGỌC Năm sinh: 1994; CCCD số: 052 194 004 800 Địa chỉ thường trú: Xóm 1, Thuận Hạnh, xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	23.04	24	B	59.8	62.3
177	1204	Ông VƯƠNG DUỆ UY Năm sinh: 1985; CCCD số: 095 085 007 440 Địa chỉ thường trú: Số 17B Nguyễn Trung Trực, Khóm 1, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	3.16	4	C	59.8	62.3

178	1205	Ông TRƯƠNG CÔNG NAM Năm sinh: 1977; CCCD số: 051 077 009 746 Địa chỉ thường trú: Số nhà 119/8A đường Quốc Lộ 1A, tổ 4, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRƯƠNG THỊ THUỶ Năm sinh: 1987; CCCD số: 035 187 012 464 Địa chỉ thường trú: Số nhà 119/8A đường Quốc Lộ 1A, tổ 4, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	3.17	4	C	59.8	62.3
179	1206	Ông TRƯƠNG QUANG HẢO Năm sinh: 1983; CCCD số: 079 083 009 797 Địa chỉ thường trú: 506/22 đường Lạc Long Quân, tổ dân phố 39, khu phố 4, phường 05, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ MINH HÀ Năm sinh: 1990; CCCD số: 079 190 015 904 Địa chỉ thường trú: Số nhà 75, đường Trần Khắc Chân, tổ dân phố 35, khu phố 3, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	23.13	24	B	72.3	77.1
180	1207	Ông ĐỖ THỂ VINH Năm sinh: 1981; CCCD số: 056 081 003 867 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LƯƠNG NGUYỄN NHẬT LINH Năm sinh: 1984; CCCD số: 056 184 007 639 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 13.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	13.11	14	B	59.8	62.3
181	1208	Ông VÕ ĐỨC HUY Năm sinh: 1992; CCCD số: 083 092 009 124 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.17 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VÕ THỊ THẨM Năm sinh: 1987; CCCD số: 044 187 008 983 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.17 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	12.17	13	B	45.0	47.0
182	1209	Ông NGUYỄN MẬU ĐẠO Năm sinh: 1979; CCCD số: 051 079 007 790 Địa chỉ thường trú: Khu dân cư 1, thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Bà NGUYỄN TRƯỜNG HỒNG VŨ Năm sinh: 1983; CCCD số: 051 183 008 869 Địa chỉ thường trú: Tổ 31/47 Ổ 3, khu phố Hải Vân, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	10.10	11	C	59.7	62.1
183	1210	Ông NGUYỄN BÁ NHẬT Năm sinh: 1983; CCCD số: 042 083 016 677 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.10 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ LỆ ANH Năm sinh: 1985; CCCD số: 042 185 000 499 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 14.10 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	14.10	15	C	59.7	62.1
184	1211	Ông MAI VĂN HÙNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 068 092 005 330 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.07, Khối c, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	17.07	18	C	59.8	62.3

185	1212	Ông NGUYỄN VĂN LÂM Năm sinh: 1990; CCCD số: 054 090 004 703 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.16 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ LINH Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 188 009 867 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 20.16 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	20.16	21	C	59.8	62.3
186	1213	Ông ĐẶNG XUÂN OANH Năm sinh: 1950; CCCD số: 031 050 003 085 Địa chỉ thường trú: Số nhà 671/14 đường Nguyễn Kiệm, tổ dân phố 86, khu phố 5, phường 09, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KIM HÀ Năm sinh: 1961; CCCD số: 031 161 005 108 Địa chỉ thường trú: Số nhà 671/14 đường Nguyễn Kiệm, tổ dân phố 86, khu phố 5, phường 09, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	20.05	21	C	59.8	62.3
187	1214	Ông TRẦN QUỐC TUẤN Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 088 002 886 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 188 004 037 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 17.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	17.04	18	C	59.8	62.3
188	1215	Ông BUI BÁ PHÚC Năm sinh: 1989; CCCD số: 030089010842 Địa chỉ thường trú: Số 10 ngõ 376/56/29, đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Bà NGUYỄN THỊ HIỀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 030 190 025 696 Địa chỉ thường trú: Số 10 ngõ 376/56/29, đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	21.15	22	C	59.8	62.3
189	1216	Ông VŨ MINH THỨC Năm sinh: 1989; CCCD số: 075 089 014 154 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, tổ 7, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ CẨM TRANG Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 189 001 283 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.11 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, tổ 7, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	19.11	20	B	59.8	
190	1217	Ông NGUYỄN MINH HOÀNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 079 091 037 486 Địa chỉ thường trú: 108/12 đường Võ Duy Ninh, tổ dân phố 23, khu phố 22, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh Bà KHLOK THANH HÀ Năm sinh: 1991; CCCD số: 079 191 000 014 Địa chỉ thường trú: 68/280 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	19.05	20	B	59.7	62.1
191	1218	Ông NGUYỄN VĂN LỘC Năm sinh: 1986; CMND số: 215 029 192 Địa chỉ thường trú: An Lạc 1, Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định Bà TRẦN THỊ XUÂN DIỆP Năm sinh: 1986; CCCD số: 052 186 012 123 Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Thiện, Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	10.09	11	B	59.8	62.3



✓

192	1219	Bà PHẠM THỦY TRANG Năm sinh: 1995; CCCD số: 079 195 029 717 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A1.05.06 chung cư 4S, đường số 30, tổ 7, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	18.19	19	B	59.8	62.3
193	1220	Ông NGUYỄN THANH TUẤN Năm sinh: 1984; CCCD số: 054 084 000 999 Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Vang, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên Bà NGUYỄN THỊ TRÀ NI Năm sinh: 1987; CCCD số: 054 187 001 198 Địa chỉ thường trú: Thôn Liên Trì 2, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	6.20	7	B	59.8	62.3
194	1221	Ông NGUYỄN PHƯỚC BẢO DUY Năm sinh: 1987; CCCD số: 075 087 003 036 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.17 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ VÂN LINH Năm sinh: 1988; CCCD số: 079 188 023 363 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.17 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.17	19	C	45.0	47.0
195	1222	Ông HỒ VIỆT ĐĂNG Năm sinh: 1968; CCCD số: 048 068 004 785 Địa chỉ thường trú: 84A Phan Đình Phùng, phường 2, thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng Bà TRẦN THỊ HẠNH Năm sinh: 1964; CCCD số: 035 164 009 921 Địa chỉ thường trú: 84A Phan Đình Phùng, phường 2, thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	8.19	9	B	59.8	62.3
196	1223	Bà ĐỖ THỊ LOAN Năm sinh: 1963; CCCD số: 052 163 004 997 Địa chỉ thường trú: 04/27 đường Chương Dương, tổ 7, khu vực 2, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	18.11	19	B	59.8	62.3
197	1224	Ông LÊ DUY NHẬT Năm sinh: 1985; CCCD số: 058 085 005 161 Địa chỉ thường trú: 102 (tầng 2), Lô B3, chung cư 1A - 1B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRỊNH THỊ QUỲNH NHƯ Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 185 004 605 Địa chỉ thường trú: 117/22 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	20.05	21	B	59.7	62.1
198	1225	Ông ĐOÀN MINH TUẤN Năm sinh: 1995; CCCD số: 066 095 006 330 Địa chỉ thường trú: Thôn Cư Cúc, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	12.05	13	B	59.7	62.1
199	1226	Ông PHAN VĂN PHONG Năm sinh: 1988; CCCD số: 051 088 000 100 Địa chỉ thường trú: Số nhà 55/5 đường Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHAN THỊ NGỌC THOA Năm sinh: 1988; CCCD số: 051 188 011 852 Địa chỉ thường trú: Khu dân cư số 9, thôn Thê Bình, xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	3.06	4	B	59.8	62.3
200	1227	Ông PHAN TRUNG SƠN Năm sinh: 1960; CCCD số: 040 060 000 711 Địa chỉ thường trú: 72/19/8/4 đường 4, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà HỒ THỊ NGỌC ÁNH Năm sinh: 1959; CCCD số: 046 159 000 298 Địa chỉ thường trú: 72/19/8/4 đường 4, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	10.13	11	B	72.3	77.1

201	1228	Ông NGUYỄN MẠNH THẮNG Năm sinh: 1972; CCCD số: 004 072 000 006 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A12.04 Cao ốc Quang Thái, 111B đường Lý Thánh Tông, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Bà CAO THỊ NHẬT MINH Năm sinh: 1986; CCCD số: 051 186 012 728 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A12.04 Cao ốc Quang Thái, 111B đường Lý Thánh Tông, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.	18.05	19	B	59.7	62.1
202	1229	Ông ĐẶNG TRUNG DŨNG Năm sinh: 1979; CCCD số: 079 079 001 316 Địa chỉ thường trú: 437 đường Lê Đại Hành, tổ dân phố 5, khu phố 1, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ VI THOA Năm sinh: 1980; CCCD số: 079 180 008 741 Địa chỉ thường trú: 57 đường Tân Xuân, tổ 9, khu phố 1, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	9.02	10	C	72.3	77.1
203	1230	Ông TRẦN THẾ VINH Năm sinh: 1982; CCCD số: 075 082 010 772 Địa chỉ thường trú: 130D đường Gò Dưa, tổ 7, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHẠM THỊ THẢO Năm sinh: 1980; CCCD số: 036 180 002 795 Địa chỉ thường trú: 130D đường Gò Dưa, tổ 7, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.03	19	C	72.3	77.1
204	1231	Ông NGUYỄN THANH THƯƠNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 085 005 889 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.19 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ DIỆU HẰNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 051 189 000 022 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.19 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	19.19	20	B	59.8	62.3
205	1232	Ông NGUYỄN VĨNH HỘI Năm sinh: 1991; CCCD số: 066 091 003 219 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.18 khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà VŨ THỊ NHƯ HUYỀN Năm sinh: 1991; CCCD số: 051 191 015 857 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 8.18 khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	8.18	9	B	45.0	47.0
206	1233	Ông HUỖNH THẾ NĂNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 049 090 025 657 Địa chỉ thường trú: 125 đường số 5, Khu phố Nhị Đồng 1, Phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương Bà DUƠNG HẠ THƯƠNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 049 190 012 336 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 21.10 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	21.10	22	B	59.8	62.3
207	1234	Ông NGUYỄN NGỌC QUÍ Năm sinh: 1991; CCCD số: 052 091 000 421 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.07 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ ÁI THANH Năm sinh: 1991; CCCD số: 052 191 013 288 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.07 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	6.07	7	B	59.8	62.3

208	1235	Ông VÕ MINH VƯƠNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 051 091 005 538 Địa chỉ thường trú: Đội 7, Thôn Phú Châu, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi đồng sở hữu với Bà VÕ THỊ MINH DIỆP Năm sinh: 1985; CCCD số: 051 185 013 993 Địa chỉ thường trú: Đội 7, Thôn Phú Châu, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	9.05	10	C	59.8	62.3
209	1236	Ông LÊ VĂN HIỆN Năm sinh: 1983; CCCD số: 049 083 015 205 Địa chỉ thường trú: Thôn 2, xã Dang Kang, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.	16.13	17	C	59.8	62.3
210	1237	Ông PHẠM TÀI NGUYỄN Năm sinh: 1988; CCCD số: 096 088 000 054 Địa chỉ thường trú: 270/18 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN DƯƠNG BÍCH PHƯƠNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 096 188 014 313 Địa chỉ thường trú: 270/18 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	22.12	23	B	72.3	77.1
211	1238	Ông NGUYỄN VĂN TỐ Năm sinh: 1987; CCCD số: 042 087 017 274 Địa chỉ thường trú: Thôn Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh Bà NGUYỄN THỊ HUỖN TRANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 042 191 014 958 Địa chỉ thường trú: Thôn Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	24.15	25	C	59.8	62.3
212	1239	Ông NGUYỄN QUỐC BẢO Năm sinh: 1984; CCCD số: 052 084 018 462 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.18 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà HỒ THỊ YẾN VI Năm sinh: 1985; CCCD số: 052 185 001 974 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 9.18 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	9.18	10	B	59.8	62.3
213	1240	Ông VÕ VĂN THỊNH Năm sinh: 1991; CCCD số: 051 091 013 638 Địa chỉ thường trú: Thôn Tây An Vĩnh, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi Bà TẠ THỊ HỒNG THẨM Năm sinh: 1992; CCCD số: 052 192 004 548 Địa chỉ thường trú: Xóm 1, thôn Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	11.08	12	B	59.8	62.3
214	1241	Ông BUI THANH LAM Năm sinh: 1983; CCCD số: 034 083 007 821 Địa chỉ thường trú: 15 đường số 1, khu phố 3, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ TRÁ Năm sinh: 1987; CCCD số: 024 187 001 884 Địa chỉ thường trú: 15 đường số 1, khu phố 3, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	8.05	9	B	59.7	62.1
215	1242	Bà BIỆN MỸ TIỀN Năm sinh: 1994; CCCD số: 095 194 009 814 Địa chỉ thường trú: Ấp 17, Vĩnh Hậu A, Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu	24.11	25	C	59.8	62.3
216	1243	Ông PHẠM MINH TÂM Năm sinh: 1993; CCCD số: 051 093 018 999 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NHẬT THỦY Năm sinh: 1992; CCCD số: 060 192 005 497 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.02 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	12.02	13	B	59.8	62.3

217	1244	Ông PHẠM MINH TRIỀU Năm sinh: 1978; CCCD số: 096 078 002 717 Địa chỉ thường trú: Số 12.19, Lô G, Khu dân cư Miếu Nổi, tổ dân phố B2, khu phố 1, phường 03, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ LOAN Năm sinh: 1981; CCCD số: 058 181 006 190 Địa chỉ thường trú: Số 12.19, Lô G, Khu dân cư Miếu Nổi, tổ dân phố B2, khu phố 1, phường 03, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.	23.18	24	C	59.8	62.3
218	1245	Ông LÊ HOÀNG MINH QUÂN Năm sinh: 1990; CCCD số: 068 090 001 782 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ KIM NGỌC Năm sinh: 1990; CCCD số: 068 190 002 190 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.08 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	22.08	23	C	59.8	62.3
219	1246	Ông HOÀNG VĂN TÙNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 034 091 018 503 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, Khu phố 4, phường Tam Bình, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà HỒ THỊ BÌNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 066 193 008 168 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.04 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, Khu phố 4, phường Tam Bình, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	19.04	20	C	59.8	62.3
220	1247	Ông ĐOÀN BẮC PHƯƠNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 040 092 000 076 Địa chỉ thường trú: Số nhà 56, đường số 6, tổ dân phố 67, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HỒ THỊ TUYẾT TRINH Năm sinh: 1992; CCCD số: 070 192 000 054 Địa chỉ thường trú: Số nhà 56, đường số 6, tổ dân phố 67, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.04	19	C	59.8	62.3
221	1249	Ông NGUYỄN ĐỨC THÀNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 052 078 015 022 Địa chỉ thường trú: Số nhà 36/2 đường 53, tổ 53, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà BUI THỊ MINH TÂM Năm sinh: 1980; CCCD số: 040 180 011 511 Địa chỉ thường trú: Số nhà 36/2 đường 53, tổ 53, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	10.15	11	B	59.8	62.3
222	1250	Ông NGUYỄN BÁ TÙNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 038 087 047 902 Địa chỉ thường trú: Cầu Rì, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà HOÀNG THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1991; CCCD số: 075 191 013 171 Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Lập, xã Nhân Nghĩa, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.	23.08	24	C	59.8	62.3
223	1251	Bà LÊ QUỲNH CHI Năm sinh: 1985; CCCD số: 056 185 000 997 Địa chỉ thường trú: 9.01 Cao ốc A, Nguyễn Kim, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ HỒNG VÂN Năm sinh: 1989; CCCD số: 056 189 009 958 Địa chỉ thường trú: TDP Lộc Thành, Cam Lộc, thành phố Cam Ranh, Khánh Hoà	10.03	11	B	59.8	62.3

224	1252	Ông PHẠM XUÂN HÙNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 066 092 003 065 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.15 khối B, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà LÊ THỊ KIỀU DIỄM Năm sinh: 1993; CCCD số: 052 193 013 444 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.15 khối B, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	7.15	8	B	59.8	62.3
225	1253	Ông CHÂU TRÍ DƯƠNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 060 088 016 315 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Bà VÕ THỊ TUYẾT TRINH Năm sinh: 1988; CCCD số: 075 188 014 517 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	12.14	13	C	45.6	47.6
226	1254	Bà SÁN SAY PHẤN Năm sinh: 1989; CCCD số: 075 189 016 199 Địa chỉ thường trú: A2-03.07 Chung cư Tân Tạo 1, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	14.09	15	B	59.8	62.3
227	1255	Ông NGUYỄN VĂN TIẾN Năm sinh: 1988; CCCD số: 040 088 004 435 Địa chỉ thường trú: Xóm Văn Học, xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An Bà TRẦN THỊ THỦY Năm sinh: 1991; CCCD số: 040 191 039 949 Địa chỉ thường trú: Xóm Văn Học, xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	14.08	15	B	59.8	62.3
228	1256	Ông NGUYỄN HOÀNG MINH Năm sinh: 1992; CCCD số: 079 092 011 680 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.08 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	12.08	13	B	59.8	62.3
229	1257	Ông LƯU HOÀNG GIANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 087 091 011 478 Địa chỉ thường trú: Số nhà 150, Đường D1, KDC Phú Hoà 1, tổ 6, khu phố 4, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bà NGUYỄN THỊ THUỶ LINH Năm sinh: 1991; CCCD số: 040 191 009 327 Địa chỉ thường trú: Số nhà 150, Đường D1, KDC Phú Hoà 1, tổ 6, khu phố 4, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	17.06	18	C	59.8	62.3
230	1258	Ông VŨ HẢI HẬU Năm sinh: 1983; CCCD số: 079 083 039 946 Địa chỉ thường trú: 226/65/14, Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh Bà TỬ ĐĂNG NGỌC PHƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 079 186 002 734 Địa chỉ thường trú: Số nhà 51/26, đường Nguyễn Trãi, tổ dân phố 26, khu phố 2, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	15.05	16	B	59.7	62.1
231	1259	Ông TRƯƠNG VĂN DŨNG Năm sinh: 1976; CCCD số: 079 076 014 563 Địa chỉ thường trú: 160/10 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, tổ dân phố 38, khu phố 2, Phường 21, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHAN THÚY HẢI Năm sinh: 1984; CCCD số: 079 184 007 440 Địa chỉ thường trú: 916/32 Lạc Long Quân, Phường 08, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	17.16	18	B	59.8	62.3
232	1260	Ông NGUYỄN THANH HOÀNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 052 093 005 689 Địa chỉ thường trú: 328 Quang Trung, Phường Bình Định, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định.	21.09	22	B	59.8	62.3

233	1261	Ông TRẦN TRUNG LƯU Năm sinh: 1972; CCCD số: 072 072 000 989 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 7.05 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ tại lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh..	7.05	8	C	59.8	62.3
234	1262	Ông TRẦN MINH VƯƠNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 052 084 004 779 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.18 Khối C, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THU THẢO Năm sinh: 1984; CCCD số: 079 184 034 791 Địa chỉ thường trú: 477/15 Tô Ngọc Vân, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	15.18	16	C	59.8	62.3
235	1263	Ông NGUYỄN TÙNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 060 089 012 550 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.17 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà PHAN THỊ THẨM Năm sinh: 1993; CCCD số: 066 193 019 161 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 18.17 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	18.17	19	B	45.0	47.0
236	1264	Ông LÊ VĂN HOÀN Năm sinh: 1969; CCCD số: 045 069 004 848 Địa chỉ thường trú: 587/10 Lê Văn Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Bà ĐÀO THỊ KIM HƯƠNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 048 175 007 526 Địa chỉ thường trú: 587/10 Lê Văn Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.	22.11	23	C	59.8	62.3
237	1265	Ông ĐẶNG THANH QUANG Năm sinh: 1970; CCCD số: 083 070 021 137 Địa chỉ thường trú: Ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai Bà CAO THỊ BÍCH LY Năm sinh: 1970; CCCD số: 083 170 017 390 Địa chỉ thường trú: Ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	8.01	9	B	45.6	47.6
238	1266	Ông HỒ HỮU LINH Năm sinh: 1989; CCCD số: 040 089 039 023 Địa chỉ thường trú: 61/11 Đường số 4, Tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN DẠ THẢO Năm sinh: 1985; CCCD số: 054 185 011 219 Địa chỉ thường trú: 61/11 Đường số 4, Tổ dân phố 1, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	24.03	25	B	59.8	62.3
239	1268	Ông ĐẶNG HÀ VŨ Năm sinh: 1992; CCCD số: 052 092 006 333 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.06 Khối C, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà ÔN THỊ MINH XUÂN Năm sinh: 1992; CCCD số: 052 192 021 606 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.06 Khối C, Chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	12.06	13	C	59.8	62.3

240	1269	Ông NGUYỄN TẤN TÂM Năm sinh: 1981; CCCD số: 086 081 012 379 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A2.03.01 Centum Wealth, 2A Phan Chu Trinh, tổ 14, khu phố 1, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRẦN THỊ MINH HÒA Năm sinh: 1989; CCCD số: 052 189 001 005 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A2.03.01 Centum Wealth, 2A Phan Chu Trinh, tổ 14, khu phố 1, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	23.05	24	B	59.7	62.1
241	1270	Ông ĐƯỜNG HỮU PHƯỚC Năm sinh: 1993; CCCD số: 083 093 012 850 Địa chỉ thường trú: 11.08 Khu căn hộ cao tầng Lan Phương, 104 Hồ Văn Tư, tổ 4, khu phố 2, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà ĐINH HOÀNG THIÊN THANH Năm sinh: 1993; CCCD số: 083 193 010 726 Địa chỉ thường trú: 11.08 Khu căn hộ cao tầng Lan Phương, 104 Hồ Văn Tư, tổ 4, khu phố 2, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	24.04	25	C	59.8	62.3
242	1271	Ông TRỊNH DUY ĐỨC Năm sinh: 1983; CCCD số: 075 083 003 965 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà HUỲNH LAN VI Năm sinh: 1983; CCCD số: 089 183 000 745 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, Đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	22.14	23	B	45.6	47.6
243	1272	Ông NGUYỄN MINH SƠN Năm sinh: 1986; CCCD số: 052 086 010 165 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ MẶN Năm sinh: 1982; CCCD số: 054 182 008 015 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 6.14 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại lô BC, đường 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	6.14	7	B	45.6	47.6
244	1273	Bà NGUYỄN CẨM BẢO TRANG Năm sinh: 1993; CCCD số: 068 193 012 920 Địa chỉ thường trú: 1840 Quốc Lộ 20, thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	21.13	22	C	59.8	62.3
245	1274	Ông TRẦN QUANG DUY Năm sinh: 1983; CCCD số: 066 083 005 506 Địa chỉ thường trú: 340/2A đường Phan Văn Trị, tổ dân phố 94, khu phố 7, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà TRỊNH THANH VÂN Năm sinh: 1990; CCCD số: 079 190 016 928 Địa chỉ thường trú: 340/2A đường Phan Văn Trị, tổ dân phố 94, khu phố 7, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.	20.02	21	B	59.8	62.3
246	1275	Ông MAI XUÂN HIỆU Năm sinh: 1989; CCCD số: 056 089 000 078 Địa chỉ thường trú: 94 đường D3, tổ 12, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà NGUYỄN THỊ THUỶ TRANG Năm sinh: 1990; CCCD số: 044 190 002 984 Địa chỉ thường trú: 94 đường D3, tổ 12, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	7.12	8	C	59.8	62.3

247	1276	Ông HUYNH TÂN CẢNH Năm sinh: 1967; CCCD số: 060 067 004 421 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, CMT8, khu phố 3, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận Bà NGÔ THỊ BÍCH VÂN Năm sinh: 1972; CCCD số: 060 172 006 084 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, CMT8, khu phố 3, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận	20.18	21	C	45.0	47.0
248	1277	Ông TRẦN NGỌC HOÀI Năm sinh: 1991; CCCD số: 054 091 003 612 Địa chỉ thường trú: Khu phố Hải Đông, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1993; CCCD số: 060 193 010 052 Địa chỉ thường trú: Khu phố 11, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận	9.01	10	B	45.6	47.6
249	1278	Ông PHAN HỮU THUẬN Năm sinh: 1984; CCCD số: 082 084 018 855 Địa chỉ thường trú: Ấp Quang Thọ, xã Quơn Long, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang Bà LÊ PHƯƠNG TRANG Năm sinh: 1985; CCCD số: 083 185 021 920 Địa chỉ thường trú: Số nhà 27T ấp 4, xã Phú Túc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	6.04	7	B	59.8	62.3
250	1279	Ông ĐÀO MINH TRỊ Năm sinh: 1994; CCCD số: 271 094 000 003 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.01 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh Bà HỒ MỸ HẠNH NHI Năm sinh: 1995; CCCD số: 066 195 010 860 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 19.01 Khối B, Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	19.01	20	B	45.6	47.6
251	1280	Ông NGUYỄN THẾ NGHIỆP Năm sinh: 1986; CCCD số: 064 086 009 223 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Pơ, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	21.17	22	B	59.8	62.3
252	1281	Ông TRẦN TRƯƠNG TRỌNG TRÍ Năm sinh: 1990; CCCD số: 060 090 001 231 Địa chỉ thường trú: Số nhà 116, tổ 6, Thôn Lương Đông, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận Bà THÁI THANH TUYỀN Năm sinh: 1991; CCCD số: 083 191 014 330 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 22.03 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ tại Lô BC, đường số 11, tổ 7, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	22.03	23	B	59.8	62.3



